

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 05/HNGĐ-ST

Ngày 29/3/2019

V/v: Hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Tr.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị L.

2. Bà Đào Thị X.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Th - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích D - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 59/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Đội 8, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Năng L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 8, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Trong đơn khởi kiện, Bản tự khai quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị C trình bày:*

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L, sinh năm 1989 đăng ký kết hôn ngày 22/11/2013 tại UBND xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Theo chị C trình bày L không chịu tu chí làm ăn chỉ tụ tập bạn bè rồi trộm cắp, nghiện ma túy mặc dù chị đã khuyên nhiều lần nhưng anh L không nghe và sống buông thả. Hiện nay anh L đang bị tạm giam tại Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội về tội Trộm cắp tài sản. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn xin ly hôn anh Nguyễn Năng L.

Tại bản biên bản lấy lời khai ngày 02 tháng 3 năm 2019, bị đơn anh Nguyễn Năng L trình bày.

Về thời gian kết hôn như chị Nguyễn Thị C trình bày là đúng. Vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không có hạnh phúc. Hiện nay tôi đang đi bị tạm giam tại Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị C xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Năng Ng, sinh ngày 18/11/2014 chị xin nuôi con không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L nhất trí.

Về tài sản chung: Chị C, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Năng Ng, sinh ngày 18/11/2014 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Năng L đến khi chị Nguyễn Thị C có yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đó được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hiện nay anh Nguyễn Năng L đang bị tạm giam tại Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Năng L đã có lời khai và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Năng L là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L đăng ký kết hôn là hợp pháp.

Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống do anh L không chịu tu trí làm ăn, chơi bời, nghiện ma túy và không quan tâm đến gia đình cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được chị C xin ly hôn anh L cũng đồng ý. Việc thuận tình ly hôn giữa chị C và anh L là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.2] Về con chung: Hiện nay anh Nguyễn Năng L đang bị tạm giam tại Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội nên không thể trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Năng Ng nên giao cháu Nguyễn Năng Ng cho chị Nguyễn Thị C nuôi dưỡng cháu Ng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện nay anh Nguyễn Năng L đang bị tạm giam tại Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Năng L đến khi chị Nguyễn Thị C có yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L.

[2]. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Năng Ng, sinh ngày 18/11/2014 cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Năng L có quyền và Ng vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Năng L đến khi chị Nguyễn Thị C có yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Năng L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0008684 ngày 01/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Năng L được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Thi hành án huyện Hoài Đức
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Phòng GĐKT- TAND TP Hà Nội
- Lưu HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thành Tr